

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HSST
Ngày 24/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Văn Doanh.

2. Ông Giáp Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/HSST ngày 17 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân M**, sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Kép I, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Nguyễn Xuân K, sinh năm 1971 và bà: Đào Thị H, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1971.

- Trú tại: Kép 1, HG, LNg, BG.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thân Văn L và bà Thân Thị Thúy V - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang (Đều có mặt).

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1971 (Có mặt).

2/ Chị Đào Thị H, sinh năm 1971 (Có mặt).

- Điều trú tại: Kép 1, HG, LNg, BG.

* Người chứng kiến: Anh Vi Văn Ph, sinh năm 1986 (Vắng mặt).
- Trú tại: Thôn Kép 1, HG, LNg, BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi tối ngày 19/12/2019, Nguyễn Xuân M, sinh năm 1992, trú tại thôn Kép I, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX, biển số 98E1-354.57 đến nhà Vi Quang M, sinh năm 1997, trú tại thôn Kép 2A, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG ăn cơm. Khi ăn cơm thì có Nguyễn Xuân M, Vi Quang M và một người tên C (bạn của Vi Quang M). Sau khi ăn cơm xong Vi Quang M cùng người tên C rủ Nguyễn Xuân M đi cùng lên cửa khẩu Lạng Sơn (M không biết rõ địa điểm) để chờ pháo về, khi chờ về đến nhà sẽ cho 500.000 đồng, Nguyễn Xuân M đồng ý. Khi đi Nguyễn Xuân M một mình điều khiển xe mô tô của mình, còn Vi Quang M và người tên C đi xe mô tô tay ga (M không nhớ loại xe, biển số). Khi đi đến cửa khẩu Lạng Sơn thì Vi Quang M và C đã bỏ tiền ra mua của một người phụ nữ được 02 thùng pháo. Sau khi mua được pháo Vi Quang M lái xe chở C ôm 02 thùng pháo ngồi phía sau, khi đi được một đoạn thì Vi Quang M dừng xe và chuyển số pháo trên buộc lên xe của Nguyễn Xuân M để trở về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, khi Nguyễn Xuân M điều khiển xe mô tô chở 02 thùng pháo đến đoạn đường thuộc thôn Giàng, xã Phong M, huyện Lục Ngạn thì bị tổ công tác của Công an huyện Lục Ngạn dừng xe kiểm tra, phát hiện trong 02 thùng giấy đựng 19 khối hình hộp kích thước (14x14x15)cm được liên kết bởi 36 vật hình trụ có dây dẫn vỏ ngoài bọc giấy nghi là pháo. Tiến hành cân số pháo trên xác định có tổng trọng lượng là 27kg. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số vật chứng nghi là pháo nổ trên được niêm phong vào 02 thùng cát tông dán kín ký hiệu “T1”, “T2” có chữ ký của Nguyễn Xuân M và người làm chứng, người liên quan. Đồng thời thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX, biển số 98E1-354.57, 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2.

Ngày 22/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định số pháo đã thu giữ của Nguyễn Xuân M nêu trên. Tại bản Kết luận giám định số 30/KL-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là pháo nổ; khi đốt gây ra tiếng nổ.*

Quá trình điều tra phát hiện thấy Nguyễn Xuân M có biểu hiện không bình thường. Ngày 30/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Xuân M. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 118/KLGĐ ngày 20/01/2020 của Trung tâm Pháp Y Tâm thần Khu vực miền núi Phía Bắc - Bộ y tế, kết luận: Nguyễn Xuân M bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ (theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm

1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi F70). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/12/2019 Nguyễn Xuân M bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Nguyễn Xuân M bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 03 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ được niêm phong vào 02 thùng cát tông dán ký hiệu “T1”, “T2” có chữ ký Nguyễn Xuân M.

* Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Ông Thân Văn L và bà Thân Thị Thúy V là người bào chữa cho bị cáo M đều trình bày: Nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân M đã thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo về hành vi Vận chuyển hàng cấm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai, bị cáo không có tranh luận gì đối với tội danh và hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Bị cáo nhất trí với bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Vào các ngày 19/12/2019 và 20/12/2020, Nguyễn Xuân M có hành vi vận chuyển 27kg pháo nổ từ cửa khẩu Lạng Sơn đến địa điểm thôn Giàng, Phong M bị công an huyện Lục Ngạn kiểm tra, thu giữ. Ngày 22/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định số pháo đã thu giữ của Nguyễn Xuân M được niêm phong tại 02 thùng cát tông dán ký hiệu “T1”, “T2”. Tại bản Kết luận giám định số 30/KL-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là pháo nổ; khi đốt gây ra tiếng nổ.*

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác được thu giữ trong quá trình điều tra, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân M đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất vụ án, nhân thân, các các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc tàng trữ, vận chuyển, sản xuất, buôn bán các loại hàng hóa mà nhà nước quy định là hàng cấm, bị cáo biết được vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Đối chiếu các quy định của pháp luật, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù ở trong khung đã truy tố. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tại kết luận số: 118/KLGĐ ngày 20/01/2020 của trung tâm giám định pháp y tâm thần miền núi phía bắc kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Xuân M bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do vậy HĐXX xét thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đảm

bảo tính rắn đẽ, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với Vi Quang M và người tên C là người Nguyễn Xuân M khai trực tiếp mua pháo, thuê M đi chở pháo và người phụ nữ bán pháo cho Vi Quang M và C. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác M nhưng Vi Quang M không có mặt tại địa phương; Đối với người tên C và người phụ nữ bán pháo Nguyễn Xuân M khai không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tách hành vi của những người này ra để tiếp tục xác M làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau, nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với ông Nguyễn Xuân K là chủ sở hữu Honda loại xe Wave RSX, biển số 98E1-354.57. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Xuân M tự ý lấy xe đi, anh Kiên cũng không biết M sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với ông Kiên là có căn cứ, nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Xuân K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX, biển số 98E1-354.57 là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J2 Nguyễn Xuân M mang theo mục đích dùng để liên lạc với gia đình. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã kiểm tra các cuộc gọi, nội dung tin nhắn đi đến không phát hiện nội dung nào liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy công an huyện Lục Ngạn ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Xuân M là có căn cứ nên không đặt ra xem xét.

Đối với 02 thùng pháo được niêm phong vào 02 thùng cát tông dán kín ký hiệu “T1”, “T2” có chữ ký của Nguyễn Xuân M và người làm chứng là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân M bị hạn chế khả năng nhận thức về điều khiển hành vi nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337

Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt Nguyễn Xuân M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/4/2020). Giao bị cáo Nguyễn Xuân M cho UBND xã HG, huyện LNg, tỉnh BG giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

-Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

-Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ được niêm phong vào 02 thùng cát tông dán ký “T1”, “T2”.

Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Hồng Giang;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiếu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

Nguyễn Văn Hiếu